TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 18/2022/HNGĐ-ST
Ngày : 13-9-2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Hữu Ái;

2. Ông Phan Quang Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên-Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Kim Trâm-Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 119/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Đặng Thị Kim T, sinh năm: 1991 (vắng mặt);
Địa chỉ: Số 68 Đường 1A, phường BHHB, quận BT, Thành phố HCM.

2. *Bị đơn*: Ông Hồ Xuân M, sinh năm 1985 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn 2, xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 25/3/2022, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Đặng Thị Kim T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Kim T và ông Hồ Xuân M tự nguyện tìm hiểu và sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 04/02/2012 tại Uỷ ban nhân dân phường BHHB, quận BT, Thành phố HCM. Quá trình sống chung, thời gian đầu cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, vợ chồng yêu thương nhau và sống có trách nhiệm với nhau. Khoảng đầu năm 2017, cuộc sống của vợ chồng bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân là do ông

Hồ Xuân M không lo làm ăn, đam mê cờ bạc không nuôi con mà còn đánh đập bà nhiều lần. Vợ chồng bà đã không còn sống chung từ hơn năm năm trước. Nay bà không còn tình cảm với ông M nữa, do vậy bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Hồ Xuân M.

Về con chung: Bà Đặng Thị Kim T và Hồ Xuân M có với nhau 01 con chung là Hồ Minh Q, sinh ngày 29/3/2012. Hiện cháu Qđang ở với bà, do bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và lo học hành. Khi ly hôn, bà đề nghị Tòa án giao con chung cho bà trực tiếp nuôi dưỡng thì mới bảo đảm quyền lợi của con.

Về cấp dưỡng: Bà Đặng Thị Kim T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đặng Thị Kim T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Hồ Xuân M, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã tiến hành tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông M theo địa chỉ mà ông M cư trú nhưng ông không có mặt tại địa phương. Theo thông tin của Lê Văn Đ (Công an Thôn 2, xã TP) và ông Hồ B(cha của ông Hồ Xuân M) cung cấp thì ông M có đăng ký thường tại Thôn 2, xã TP, huyện HTnhưng làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh và thỉnh thoảng vẫn có mặt tại địa phương. Ông M đã nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân có liên quan đến yêu cầu ly hôn của bà Đặng Thị Kim T. Do vậy, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho ông M bằng phương thức niêm yết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: trình tự, thủ tục giải quyết vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Kim T. Cho Bà T được ly hôn với ông Hồ Xuân M; giao con chung cho Bà T trực tiếp nuôi dưỡng và tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Đặng Thị Kim T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Hồ Xuân M; yêu cầu Tòa án giao con chung là Hồ Minh Q, sinh ngày 29/3/2012 cho Bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Tòa án xác định đây là vụ án ly hôn, tranh chấp

nuôi con, do bị đơn có nơi cư trú tại Thôn 2, xã TP, huyện HTnên Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận thụ lý, giải quyết là đúng quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đặng Thị Kim T, bị đơn ông Hồ Xuân M đều vắng mặt. Xét thấy, Bà T đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Hồ Xuân M được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Kim T và ông Hồ Xuân M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường BHHB, quận BT, Thành phố HCM theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 04/02/2012. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, Bà T và ông M đủ điều kiện kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa Bà T, ông M là hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Kim T về việc ly hôn với ông Hồ Xuân M, Hội đồng xét xử thấy: Bà T yêu cầu ly hôn với ông M vì cho rằng cuộc sống của vợ chồng bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân là do ông Hồ Xuân M không lo làm ăn, đam mê cờ bạc, không nuôi con và nhiều lần đánh đập bà. Vợ chồng bà đã không còn sống chung từ hơn năm năm trước, nay bà không còn tình cảm với ông M nữa. Quá trình giải quyết vụ án, ông M không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nên Tòa án không thể lấy lời khai của ông M để làm rõ mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng Bà T, ông M được. Tuy nhiên, theo thông tin mà ông Lê Văn Đức là Công an Thôn 2, xã Tân Phúc cung cấp tại Biên bản xác minh ngày 22/7/2022 thì giữa Bà T, ông M có mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân, nguyên nhân là do ông M không lo làm ăn để chăm sóc gia đình. Bà T và ông M đã sống ly thân trong thời gian dài. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa Bà T, ông M là do ông M không lao động để nuôi dưỡng con cái, chăm lo gia đình; vợ chồng sống ly thân nên các bên không thực hiện đúng nghĩa vụ của vợ chồng quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa Bà T, ông M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù ông M vẫn biết Bà T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông nhưng ông vẫn không tham gia tố tụng chứng tỏ ông không có thiện chí hàn gắn tình cảm. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[5] Về con chung: Bà Đặng Thị Kim T và ông Hồ Xuân M có với nhau 01 con chung là Hồ Minh Q, sinh ngày 29/3/2012. Hiện cháu Qđang ở với Bà T từ khi vợ chồng sống ly thân, do bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và lo học hành. Để đảm bảo quyền lợi của cháu Quân, trên cơ sở xem xét nguyện vọng của cháu, cần giao con chung Hồ Minh Q cho Bà T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[6] Về cấp dưỡng: Bà Đặng Thị Kim T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về tài sản chung, nợ chung, nghĩa vụ chung khác về tài sản: Bà Đặng Thị Kim T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[8] Về án phí: Bà Đặng Thị Kim T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 264, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 8, Điều 9, Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Kim T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Kim T được ly hôn với ông Hồ Xuân M;

2. Về con chung: Giao con chung là Hồ Minh Q, sinh ngày 29/3/2012 cho bà Đặng Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Hồ Xuân M có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

3. Về cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung, nghĩa vụ chung khác về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Bà Đặng Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà Bà T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010269 ngày 25/5/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Tân. Bà Đặng Thị Kim T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Án xử công khai sơ thẩm, bà Đặng Thị Kim T, ông Hồ Xuân M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- Các đương sự;
- UBND phường BHHB quận BT, TP. HCM;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Trọng